5 SỐ THỨ 1829 NGÀY THỨ SÁU 21 AVRIL 1922 NĂM THỨ MƯỜI

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 2

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ: 0$02

HANOI

	Một năm.	Các làng và Các công-sở	Sáu tháng.	Ba tháng.	Một tháng.
Ngày đầu tiên của tháng	6 $ 00	»	3. 00	1. 50	0. 50
Người ăn của tháng	6 $ 90	8. 00	3. 50	1. 75	0. 60
Đất và Giấy tây	6 $ 30	8. 00	3. 20	1. 60	0. 55
Hải-phòng, Tourane và Nam-định	6 $ 30	8. 00	3. 20	1. 60	0. 55
Kiều-trú Trung-kỳ và Bắc-kỳ	6 $ 60	9. 00	3. 30	1. 65	0. 60
Ngoại-quốc	9 $ 00	»	4. 50	2. 25	0. 75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi.

Fondateur : P. H. NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 250

ANNONCES

Décomptées à raison de 5 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 085 de large.

Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$80 le c/m
Un traité à forfait pour les contrats importants.

KHEN CHÊ

II

Đời với lời khen chê mình. — Khi chê đã là một sự có quan thiết đến người ta, nên nước nào dư-luận chính đáng là nước ấy trình-độ văn-minh cao ; nước nào dư-luận phản-vận là nước ấy trình-độ văn-minh thấp. Vì rằng văn-minh đã có trình-độ cao, thì trí thức dân trong nước tất mở mang, trí thức dân trong nước mở-mang, thì sự khen chê được rộng rãi, mà không có câu nệ về ý-kiến tầm thường ; còn văn-minh dương vào trình-độ thấp, thì trí thức dân trong nước chắc hẳn nông hẹp, trí-thức dân trong nước đã nông hẹp, thì sự khen chê tất cũng mơ hồ, mà phải bó buộc về những tính tập quen của dân tộc, Tỉ như giờ có người xướng lên một ý-kiến đi tìm vật-sản ở chôn thâm-sơn cùng cốc, xét bảo hóa ở nơi góc bể chân trời. Người xướng lên lý-thuyết ấy ở một dân mọi - rợ nào chăng ? tất dân trong nước ấy đồng thanh mà chê bai là vu-khoát ; người xướng lý-thuyết ấy ở một nước văn-minh nào chăng ? tất dư luận trong nước ấy đồng thanh mà khen ngợi rằng anh hùng. Lại như có một người nói về chuyện hóa-học rằng : Hóa-học có thể suy mà làm tàu bay lượn lên lưng chừng giời, hóa học có thể xét mà làm nên tàu ngầm lặn dưới đáy gầm bể ; người nói ấy ví ngay ở nước ta, nói về bốn năm mươi năm về trước chăng ? thì tất ta cho là hão huyền không thật ; nói ở hiện thời chăng ? thì hẳn ta công-nhận rằng không sai. Vì lẽ dư-luận cứ theo trình-độ văn-minh mà chê khen, vậy nên có người không cần đến chê khen của công-chúng, nghĩa là làm những công to việc lớn, theo những lý-thuyết cao sâu, mà nếu tin những lời nghị-luận phản vận thì tất nhiên lòng mình phải nùng, chí mình phải ngã. Thế nên không thể kiêng nể được mà phải quyết đoán ở lòng mình, rồi kết quả mới được viên-mãn. Kìa ông Kha luận bỏ bị chúng bài bác, mà vẫn một lòng tìm đất mới ở ngoài bể khơi ; ta ông Công - tôn - Kiều bị chúng thế-nguyền, mà cứ làm ngơ để dựng tân chính ở trong nước Trịnh. Tuy rằng khen chê rồi loạn ở lúc hiện-tại không lấy gì làm chắc bằng, thế nhưng dư-luận về sau tất phải đem lời khen ngợi. Nhưng bậc ấy hành-kinh lý-kỳ, chúng không biết thế nào mà lường, nên cũng không biết thế nào mà phán đoán, mà những bậc ấy cũng không cần gì đến lời chê khen. Ấy là tự mình có tài đức lớn, có ý-thức cao, nên mới thế được, chớ những người tài hèn trí mọn mà nói đến câu « Ai cười mặc kệ ai cười, quan to cứ việc ta vui ta làm » thì thực là hạng vô-liêm-sỉ, chớ không vì được với các bậc không cần đến khen chê. Nếu ai ai cũng có thể không cần đến khen chê, thì những kẻ phản bạn lừa thầy, bóp dân lấy của, xẻ bỏ luân-lý, quen thói lọc lừa, biết đâu chẳng tự không cần đến khen chê ; lại những kẻ làm biếng ăn bơ, mặt dày mày dạn, phá đụn đi xin, biết đâu chẳng tự không cần đến khen chê ; tội ác to đến đâu mà có thể được dục vọng thì cũng cam tâm mà làm, phẩm-giá thấp rất mực, mà làm ra có thể được lợi chút tí-ti, thì cũng có theo cho được. Những hạng ấy biết đâu chẳng tự không cần đến khen chê, vậy nên người thường thì rất nên cần đến khen chê, chớ không thì thành ra người vô sỉ bất-chi. Vì khen chê đã đáng trọng như thế, nên khen chê có thể làm cho người có danh-dự vinh-quang, người mà biết hiểu danh tức là biết trọng khen chê của người đời, trọng khen chê của người đời tức là biết trọng phẩm-giá mình, biết trọng thân thể mình ; thế cho nên hiểu danh là người giỏi, nghĩa là biết hiếu-danh thật — (những người hiếu hư danh không kể) — biết hiếu-danh nên mới biết bỏ lợi theo nghĩa, biết bỏ dở theo hay, biết hiểu danh nên mới biết cứu giúp những kẻ bần cùng, gom góp vào việc công ích, xem thế thì để thường hiểu-danh là tính thông-thường của người ta, thế mà không, lại có người làm ơn không cầu người trả ơn, làm phúc không muốn người biết tiếng, những bậc ấy tự có tính tình cao-thượng, tự có độ lượng khoan hồng, tức là bậc không cần chê khen vậy. Những bậc ấy trong đời dễ mấy, vậy nên người thường thì nên cần đến danh-dự là hơn.

Dẫu thế mặc dầu, ở đời thực có lắm người không biết thế nào đáng khen, thế nào đáng chê, lại không biết thế nào thì được khen, thế nào thì được chê ; lại hoặc có người đáng khen thì cố chê, đáng chê thì cố khen, người chê ta cũng chê, người khen ta cũng khen, những người ấy là người trong trí ám đen, trong óc mờ tối, không biết thế nào là công lý, không biết thế nào là hay hèn, hoặc mượn người để hợm mình, hoặc cố sức để chê người, rồi cũng nhân hạng người ấy mà thành ra tính a-dua, cũng nhân hạng người ấy mà thành ra người thiên-bậc. Tổng chi là một hạng nhặng-người, nó làm cho phải trái đảo điên, hay hèn không rõ, những người hiểu hư danh mà không có chân-kiến thì trường rằng hạng ấy có lòng khoan-dong quảng-bác, có tài biện-luận hào-hùng, nào có biết đâu là thân mình, nhà mình, xã-hội mình đều bị lũ ấy làm rối, của mình, nghiệp mình, phẩm-giá mình đều bị lũ ấy xóa tan, thế cho nên người ta cần phải có lương-tâm, có minh-kiến, đừng để vật ngoại mờ-ám được, thế mới là người biết tự-trọng mình.

Nói tóm lại, ta thấy ai khen, ta phải xét hành-kinh ta làm ; ta thấy ai chê, ta phải đem điều lỗi ta đổi ; đừng có nghe lời chê thì vội giận, nghe lời khen thì vội mừng, nửa ra người không có trí thức ; danh-dự với ta vốn đáng trọng, đừng có nghĩ câu được tiếng khen ho hen chẳng còn ; dư-luận với ta chớ nên khinh, đừng có nghĩ câu chẳng quản dong dài miệng thế ; còn như những lời nịnh nọt, những kẻ đảo điên, thì trong thời đại nào, trong xã-hội nào, hạng ấy cũng là một số ít, chỉ cốt mình có công-tâm định-kiến là được, chớ đừng lấy bọn ấy làm tỷ-lệ mà coi khinh những sự khen chê đến mình.

BẮT-MỘN

ÂU CHÂU BIẾN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 19 Avril 1922

Việc Trung-hoa

Chánh phủ Quảng-đông và chánh phủ Bắc-kinh đã ký với nhau một bản giao ước để triệu tập cuộc hội-nghị dự bị việc tuyển-cử nghị viện mới.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 20 Avril 1922

Cuộc hội-nghị Gênes

Các phái-bộ Đại Đồng minh, phái bộ nước Đức và các phái bộ Tiểu Đồng-minh đều ký bức thư gửi lại nước Đức. Bức thư ấy đã giao cho nước Đức sáng hôm thứ năm. Trong bức thư ấy nói rằng các nước không cho phái-bộ nước Đức dự vào tiểu-hội-đồng thứ nhất và dự vào các việc nghị-luận can thiệp đến nước Nga. Báo *Le Temps* kèm M. Lloyd George bản lời phúc lại nước Đức rất là phải, vì bức thư ấy thực là một cái tang chứng rằng Đồng-minh liệt-quốc đồng-tâm với nhau, mà trong việc đồng-tâm ấy lần này là lần đầu các nước về cuộc Tiểu-đồng-minh và nước Ba-lan cũng có dự vào Thực thế, nước Pháp có xin cho nước Ba-lan và các nước về cuộc Tiểu-Đồng-minh dự vào kỳ hội-đồng ngày hôm thứ sáu. Song báo ấy tiếc rằng trong bức thư không có nói rằng nước Đức đã bội trái tờ hòa ước Versailles. Trong bức thư ấy lại còn một điều bất tiện nữa là không nói chi đến chánh-phủ Xô-viết. Tuy rằng chánh-phủ ấy không ký tờ hòa-nghị Versailles và chánh phủ ấy chưa được công nhận thật, nhưng nước ấy cũng được đến dự cuộc hội nghị Gênes như các nước khác. Báo ấy lại nói : Trong dịp này chánh-phủ Đại-pháp lại tỏ rằng sẵn lòng nhận nhượng mà thành thực muốn cho cuộc hội-nghị được thành công, chứ không phải thấy chánh-phủ Đức và chánh-phủ Xô-viết khêu việc mà tuyệt giao với các chánh-phủ ấy, làm cho cuộc hội-nghị Gênes đó dang dâu.

Quan Giám quốc tại Bắc-phi-châu

Thành-phố Alger đã nghênh tiếp quan Giám-quốc tại nhà xã-trưởng. Viên xã-trưởng có đọc diễn-văn chào mừng ngài. Quan Giám-quốc đáp lại rằng phải thấy thành Alger lớn lao và đẹp để thì ngài lấy làm vui lòng lắm. Ngài cảm tạ thành phố Alger hảo-trợ cho thành phố Cambrai, thực chứng rằng nước Algérie chia cái nỗi đau đớn với thượng-quốc vậy. Trong khi ngài dự tiệc về cuộc hội chợ ở thành phố ấy, ngài có đọc diễn-văn khen ngợi lòng trung thành của nhân-dân xứ Algérie. Sau khi quan Giám-quốc dự tiệc ấy, ngài có làm lễ khởi công việc mở rộng thêm bãi-cảng, và ngài xem cuộc điểm binh-thuyền. Ngày chủ nhật quan-trưởng ở Tanis có trình quan Giám-quốc rằng viên ấy đã hạ lệnh cho nhân dân hai tạ nghênh tiếp quan Giám-quốc một cách trọng rỡ để tỏ lòng trung-thành và ghi ân với thượng-quốc.

Mỹ-nghệ Nhật-bản ở Paris.

Tại Paris có đặt cuộc đấu-xảo mỹ-nghệ Nhật-bản. Trong cuộc đấu-xảo ấy có bày những đồ mỹ-nghệ từ thế kỷ thứ mười sáu, đến thời-đại gần đây. Ngoài những bức tranh của những nhà danh-họa, lại còn những bức chạm, những đồ sứ, những đồ sơn, đồ đồng kiểu mới, kiểu cổ, cũng là các thứ vải.

Nhật với Nga.

Báo *Le Temps* nói rằng vì cuộc hội-nghị của đại-biểu Nhật-bản và đại-biểu chánh-phủ Chita không thành-công, nên Nhật-bản lại cử quân lính sang thay cho quân lính trước kia đóng ở Sibérie mà trước đã rút về.

Hội-đồng Bồi-thường

Liệt quốc xét ra rằng hội-đồng Bồi-thường được phép xét xem về đường luật pháp bản giao-ước Đức — Nga-Rappallo có hại cho tờ hòa-nghị Versailles hay không.

Việc thành Wilna

Ngày hôm thứ ba tại thành Wilna đã làm lễ đem thành ấy sáp nhập nước Ba-lan. Sau khi ký giấy bàn giao, trong thành phố có kéo cờ chánh phủ Ba-lan. Đảng Matuluvies, là giáo chủ ở Wilna có làm lễ tại Giáo đường.

Việc nước Ai-cập

Số tàu bè qua vãng trong sông Suez về năm 1921 tính ra độ 18 triệu 119 nghìn tấn, hơn năm 1920 một nửa triệu tấn. Cái số tăng ấy là vì cuộc thương mại phát đạt thêm lên, chứ việc vận tải về việc binh kém trước nhiều. Số tàu thuyền Pháp hơn được 192 nghìn tấn. Số tàu thuyền Nhật đi qua đó thì kém đi.

Quốc-trái Đại-Pháp : 3/, 58. 25. — 4·. 1918 63,12. — 5/, 1916 78, 20. — 6/, 1920 90. 25, — 6/, 1920 94.

Sự tiến-bộ về cựu-học

của Tàu trong khoảng 20 năm nay

Hai tiếng « Cựu-học » là theo cái tiếng gọi thường của người đời mà gọi, kỳ thực thì là một cái học-thuật của nước Tàu vốn có xưa nay vậy. Ngày nay ta bàn về học-thuật của nước Tàu, mỗi người nói một cách : người thì bảo : nước Tàu không có học-thuật ; người thì bảo : nước Tàu dẫu có học thuật, nhưng không thích-hợp chút nào ; chẳng có người lại bảo : học thuật nước Tàu đều có tiến-bộ, nhưng đến ngày nay thì thật suy-đồi gần hết. Nói thế đều là không đúng cả. Số là cái trình-độ về khoa học nghĩa-lý, khoa học hội-họa, cùng các khoa cựu-học phổ-thông khác của nước Tàu ngày nay thì có phần suy-đồi thật, nhưng còn về khoa học khảo chứng mà cổ-nhân vẫn nói xưa nay thì trong 20 năm gần đây, sự tiến-bộ thật cổ-lai chưa bao giờ sánh kịp. Chỉ vì khoa học khảo-chứng ấy là một khoa học chuyên-môn, là cái sự-nghiệp riêng của một vài người phiền ít, cho nên thế-nhân không mấy kẻ biết đến. Ta chắc rằng độc-báo chư quân-tử đây cũng là người đã tin lời nói này là thực, nhưng không biết rằng : Ngày nay các khoa cựu-học phổ-thông khác thoái-bộ những thế nào thì khoa cựu-học chuyên-môn này có lẽ sự tiến-bộ cũng như thế ấy, nghĩa là đem hai đường mà so-sánh với nhau thì thành một cái chênh-lệ lệ vậy. Nay xin giới-thiệu cái tình-hình tiến-bộ những thế nào để độc-giả chư quân-tử nhàn lãm.

Sự phát-hiện về cổ khí-vật và cổ thư-tịch

Trong khoảng 20 năm nay là cái thời-kỳ cổ khí-vật và cổ thư-tịch phát hiện ra tối thịnh vậy. Sự học-thuật từ xưa đến nay sở dĩ khoáng-trương ra được là nhờ về có khí-vật cổ và sách vở cổ đã phát-hiện ra. Có mấy pho kinh truyện ở trong bức tường nhà ông *Khổng* thì về sau mới có các nhà cổ-văn-học gia ở đời *Lưỡng-Hán*. Đời *Tống* có tìm thấy những khí-vật cổ thì bấy giờ mới có những nhà chuyên học về cổ-văn-tự và cổ khí-vật Chỉ vì sau khi trúc-giản ở mộ ông *Cấp* phát-hiện ra thì gặp có cái loạn *Vĩnh-gia*, vậy nên về sự học thuật, không được kết-quả chi cho lắm. Trong khoảng một trăm năm nay thì những cổ khí-vật phát-hiện ra, lại gặp mấy đời *Tống*, mà nhất là vào khoảng 20 năm mới đây thì lại là một cái thời-kỳ rất nhiều cổ khí-vật phát-hiện ra vậy.

Nay lấy kẻ mấy thứ lớn như : giáp-cốt văn-tự tìm thấy ở *Ân-khư* ; *Hán-Tân* mộc-giản tìm thấy ở *Đôn-hoàng* và các thành tại *Tây-vực* : những sách cổ về đời *Lục-triều* tìm thấy ở *Thiên phật động*, vân vân. Cứ kể một thứ trong mấy thứ ấy cũng đủ dịch với những cổ thư-tịch phát-hiện tại vách nhà ông *Khổng* và mộ ông *Cấp*, huống chi còn nhiều thứ khác tìm thấy những *Tam-đại* đi-khí, *Hán Đường* thạch-khắc chẳng các cổ khí-vật, so với hồi trước 20 năm ấy lại còn nhiều hơn. Bởi vậy những cổ-khí-vật và cổ thư-tịch trong 20 năm mới đây đã phát-hiện ra, bảo là một việc tuyệt hậu thì chưa dám nói, nhưng bảo là một việc không-tiền thì thật hết thảy mọi người đều phải gật đầu mà cho làm phải vậy.

P. F.

Cái giáo-dục của bọn nữ-lưu đời nay

Xưa có một nhà nữ giáo-sư trở danh bên Pháp (1) tấu với Nã-phá-luân hoàng-đế rằng : « Tâu Hoàng-đế, cái khuyết-điểm to nhất của nước Pháp bây giờ, ấy là không có những người mẹ. » Tá nay cũng có thể bắt chước cái lẽ mà nói rằng : « Ở nước Nam ta ngày nay, những người mẹ cũng còn thiếu lắm ». Không phải rằng đàn bà nước ta có hiếm gì, nhưng hiếm là hiếm những người mẹ biết phận-sự làm mẹ, những người mẹ biết giúp chồng nuôi con.

Đàn bà nước ta xưa nay vẫn có tiếng là đảm-đang, nhưng mỗi thời một khác, cái thời buổi này chẳng phải là cái thời buổi mà người vợ chỉ biết kiếm tiền nuôi cho chồng được nằm dài ăn no là đủ ; thời nay người đàn bà không những phải giúp chồng, lại phải biết nuôi con, dạy con, cho sau này nó ra người. Giúp được chồng, dạy được con, không phải là việc dễ ; mà những người chu-đáo được cái phận sự ấy thì hiện nay không có nhiều. Cái nguyên-nhân ấy bởi đâu ? Bởi xưa thì ta chỉ chăm đến giáo-dục con trai mà không lưu tâm đến giáo-dục con gái ; ngày nay tuy đã biết khuynh hướng về đường nữ học, nhưng cái giáo-trình mấy năm ở nhà trường chưa đủ gọi là cái giáo-dục dự-bị để luyện-tập người con gái về phận sự làm mẹ được. Thật thế, thử xem người con gái đến tuổi xuất giá về nhà chồng xoay xở ra làm sao ? Tuy rằng có học thật, nhưng đến những công việc tề-gia nội-trợ thì nhiều có hình như không biết một chút gì, bao nhiêu công việc thuộc về phận-sự mình là gánh cả cho bề nấu nướng ở ; dọn dẹp để có thẳng nhỏ, nấu nướng ở tuy thẳng bếp, mỗi ngày lại giao cho nó tiền chợ, nó mua bán sao hay vậy, còn mình thì ăn đứng ngồi rồi, tai nào mà không sinh ra chơi bời cờ bạc, tai nào mà chẳng bại sản khuynh-gia. Lại đến khi sinh con đẻ cái thì phần nhiều chỉ phó thác cho chó kẻ vú bồ ngu si, hay cứ nuôi lấy thì chỉ biết theo những hủ-tục hay chỉ theo cái lầm tình trời phú cho người mẹ mà nuôi con, chứ như đến việc xem xét cái tâm lý đứa hài-nhi thế nào để mà giáo trước khi phát những khiếm chất cho nó hay tìm tòi xem cái thân thể nó bởi đâu mà yếu ớt để mà bồ dưỡng cho sức khỏe nó, thì tuyệt nhiên là không biết đến. Ôi ! đứa con bay đẻ sau mấy là phần nhiều ở tay người mẹ mà cách người mẹ nuôi con như thế thì tài nào cho con nên người được !

Cho nên muốn cho người mẹ cho đáo được phận-sự người mẹ thì lúc còn con gái phải có một cái giáo-dục dự bị riêng cho người con gái. Cái giáo-dục ấy thế nào, tất phải gồm cả ba đường thể-dục, trí-dục và đức-dục.

— Phận sự người đàn-bà là ở trong cái phạm-vi tề gia nội trợ, là những công việc nhẹ nhàng cả, có cần gì đến sức khỏe mà người con gái phải cần đến thể-dục ? — Cần lắm ! Vì người có khỏe mạnh thì mới đương nổi công việc nội trợ, có khỏe mạnh thì con cái sinh ra mới được tráng-kiện. Nhưng cái thể-dục đây không phải là giống y như cái thể-dục con giai, cái thể-dục đây là cốt nuôi nắng cho người con gái được mạnh-khỏe, lại phải tùy tạng mà châm chước luyện tập để giữ lấy cái sức khỏe ấy.

Người mẹ phải nuôi con, mấy mặc cho con cho sạch sẽ, thuốc men lúc trẻ ốm đau thì cái giáo-dục người con gái cũng cốt dạy cho người con gái biết những điều vệ-sinh cốt yếu về gia cư, ẩm thực, y-phục, vân vân. Người mẹ phải coi sóc cửa nhà cho thứ tự, sạch sẽ, nấu nướng đồ ăn cho ngon lành, tiêu pha cho tiết-kiệm thì cái giáo-dục người con gái cũng cốt dạy cho người con gái cái khoa nội trợ, dạy cho biết những điều cần cho người nội tướng. Hiểu được những điều ấy tất cần pải có kiến thức rộng rãi, cho nên sự trí-dục con gái là cần.

Sau hết, cái phận sự quan trọng nhất của người mẹ là sự dạy con, là sự giúp vào việc đức-dục ở nhà trường sau này cho con thành người có nhân-cách thì trước hết người mẹ cũng phải có cái đức-dục mới được. Người đàn bà giỏi, phú cho được những tính hay nhân là tính đảm-đang, nhẫn nhịn, hay động lòng thương, biết yêu mến và biết tận tâm, nhưng lại phải cái không biết quả-quyết, hay nhẹ dạ, hay tị-hị hay cảm, cho nên cái đức-dục người con gái phải luyện tập sao cho lương-tâm sáng-láng, tinh-thần tao nhã, chí ý vững bền. Người mẹ bao giờ cũng yêu con, nhưng vì yêu quá hóa nuông, cho nên người con gái cần phải tập lấy tính quả-quyết, biết nghiêm mà không khắc-nghiệt, biết thay vào ông thầy mà trông nom trẻ khi chúng nó về nhà, nói tóm lại là người mẹ phải có tính hạnh, có chí ý để biết đường mà luyện tập cái tâm-địa và cái tính nết của con.

Đến khi thôi học, nếu các cô con gái đã sẵn có những cái tài năng ấy, lại biết cái trách-nhiệm của người vợ, của người mẹ, cái giá-trị của đời và của người thì đến khi vào phận-sự người mẹ hẳn các cô trọn vẹn cái nghĩa vụ của mình, hẳn các cô biết giáp chồng, biết giáo-dục con cái cho nó giống mình mỗi ngày một tiến. Công việc ấy là công việc của nhà giáo sư, nhưng cũng một phần nhiều là công việc của chị em. Làm cha mẹ phải lo đến cái giáo-dục của con gái mình, chứ không phải chỉ phó thác cho học-đường là đủ được.

P. V. T.

(1) Mme Campan

VĂN UYÊN

Thương ai

Thương ai mặt ngọc da ngà.
Đoạn trường lắm lúc nghĩ mà thêm đau.
Thương ai nắng dãi mưa dầu,
Một mình thui thủi bấy lâu quê người.
Thương ai học thức tốt vời,
Nỡ nào để thiệt một đời thông-minh.
Thương ai tiết liệt trung-trinh,
Mà sao gặp cảnh tan bình vỡ gương.
Thương ai hồ thỉ tha phương,
Trông vời cố quận mạch tương khôn cầm.
Thương ai chiếc bóng âm thầm,
Giận đời đen bạc rượt tìm vỏ ta.
Thương ai ra ngẫn vào ngơ.
Bát thân muốn động lòn thu vô tình.
Thương ai lên thác xuống ghềnh.
Phận bèo lãnh chịu lênh đênh tập vài.
Thương ai ta nhớ ai ngậm ngùi,
Khôn ngăn giọt lệ sụt sùi rỏ sa

Đứng xa trông gương

Kia ai thấp thoáng ở đằng xa ?
Bước lại nhìn gần chẳng hóa ta,
Diện mạo giỏ sao buồn bã thế ?
Hay là đã trải tang tóc sương pha.

Nhớ bạn

Bâng khuâng nhớ bạn ở nhà,
Ngày đêm thơ thẩn vào ra dựa cửa.
Mối mình lạc chốn lầu thưa,
Tưởng đến cố hữu lại rầu thêm gan.
Biết ai mà hỏi mà han.
Cho khuây nỗi não cho an nỗi phiền.
Bấy-lâu cách mặt bạn hiền,
Văn-phòng vắng vẻ thêm hiên lạnh-lùng.
Sầu kia chất nặng khôn đong,
Thâm này sầu nỗi bên lòng khó khuây.
Nhớ khi sum họp vui vầy
Cùng đàn thánh thót có say lòng người
Nhớ khi nói nói cười cười,
Ngâm câu nam nhớ luận nhời thánh xưa
Nhớ khi chén rượu cuộc cờ,
Khi xem hoa nở khi chờ giăng lên.
Nhớ khi thức nhập thân đem,
Cùng ai giải tỏ nỗi niềm đắng cay.
Một mình trần trọc canh chầy.
Nhớ ai ta những ngẫn ngày mộng hồn.

Tuyết-minh, Dương-đình-Thy.

Dư luận Nam-kỳ

Tấm thân người

Đã mang tấm thân vào cõi bất thường này ai cũng phải có một ngày chết. Chết với sống là đáng nghịch nhau, nhưng nếu xét cho chính thời có kẻ chết mà sống, còn có kẻ sống mà chết, đấy thật là một cái ẩn trạng đã có từ lúc trời đất đặt ra loài người, từ lúc người mới lọt lòng kêu khóc oa-oa cho đến trận thở cuối cùng, mà ta không thường xét đến.

Cái ẩn-trạng ấy, thật là sâu thâm huyền diệu, trừ những người có tâm-chí với sự sống thác, những người hay chú ý đến cái mục-đích kiếp sống thời mới có thể biết cho, còn thì bao nhiêu người vẫn cứ biết sống là ăn uống cứ-động, chết là mang lấp nằm co, cho không gì khác nữa. Những hạng người vừa kể sau đây, tựa hồ như ngỉ mình sinh ra là để trả mối nợ cho đời, nên cứ dửi dọa vất vả, cho đến ký thác là xong.

— Ừ ! đành rằng : con người ta ai là không phải mắc nợ đời ; vì nếu không phải mắc nợ đời thời không sinh ra đời ; đời chính là một nhà tư bốn to nhất, bao quát cả thế giới, không nhà tư bốn nào sánh bằng. Dầu là người hạng nào biết ơn cũng phải đền vay hồi của đời, sự vay hồi ấy cốt là nói bóng, vô-hình. Mà trả nợ đời tức là cái nghĩa-vụ của loài người, sao những cứ nhẫn tâm mà đẩy đọa vẫ và cho đến ký thác như thế ?

Đời càng buổi càng đổi cũ thay mới, tôi không nói là thay đổi phong-tục, thay đổi văn-học, thay đổi công-thương kỹ-nghệ v. v.., tôi chỉ muốn nói là thay đổi loài người, thay già đổi trẻ, bảy những trò mới mẻ, mà kẻ diễn trò toàn là những mặt cách lối trăm năm trước không bao giờ để có ra tuồng hiểu là chưa sinh. Thợ tạo sắp nên cảnh đời éo le như thế hay thật là hay, mà đứng lại là buồi quá khứ hiện tại hay tương-lai gì cũng đều một thế cả.

Vậy thời ta đây cũng sinh ra ở một tụi, cũng là kép cả thợ trời mới đào tạo, đã đóng vai nào tấn kịch nào, âu là ta cứ ở đó cho xuất sắc tấn kịch ấy đi, để lúc mãn cuộc rồi khán trăng có nhẹ nhõm. Nói như thế thì không phải mọi người, ai cũng đều có thể thảng tấm thân làm nên cái sự nghiệp to tát, đốt cháy gan phổi để trước tác sách vở, sẵn mình vào đám can-qua, hầu lưu cái tiếng gương-trụng nơi miệng người v. v...

Con người đã sắp làm ba hạng, thời bản không thể khiến mỗi ai cũng phải theo cái phạm vi vừa sở kể trên kia ; cái phạm-vi ấy cũi là đánh đổ cho những hạng có đủ nghị-lực, có đủ tư-cách mới mong đeo đuổi được vậy. Đành rằng : hạng nào theo hạng nấy, thời nào nhà nấy bọc, nào nhà võ sĩ, nào người buôn chú thợ, nào thầy kỳ anh cây, ai cũng p ải giồng hết tài lực của mình để công ích một phần cho xã-hội. Bởi không việc gì là việc khó, chỉ lòng người không bền.

Vậy mong rằng : biết cứ lối nào tiến ta có thể lần dặng một nấc thì cứ lên ngay, đừng có ngại ngùng dừng lo thất hại, và lại sự ngại ngùng là một điều tối phương hại chính nó là cái nguồn mở h cầu sự chậm trễ, mà gặp buổi cạnh tranh của người sống bằng mồ hôi nước mắt này, dân tộc nào còn chậm trễ thì mong gì là cũng chiếm cái địa vị cao thượng như người. E thất bại mà dành trệ cũng việc mình tôi lại là một nông nổi đáng lo sợ cho bậu vận nước nhà ; người đã mang kiếp sống ở đời rồi, thân thể mình đây, xương thịt mình đây, vị tất đã giữ đặng khỏi hôi thối về sau chưa, huống nữa là cái bả lợi danh nó tán-tụng như bọt nước giữa dòng ; thành-tựu thời đó là cái bi-vọng đặc-biệt của ta, mà vì thất bại tưởng cũng là một lẽ thường, ta nên mỉm cười, cười rằng : Vì cái bi-vọng ta mà ta thất bại, vì cái chí khí ta cố muốn phơi gan trải cật ở đời mà ta thất bại, mà cũng là vì cái nghĩa vụ làm người đối với chúng-lộc, đối với tay thợ đào tạo ta mà ta thất bại Cái sự thất bại của ta bá nhường cái sanh mạng của cả những hạng người kia không hạng người mà chỉ biết ăn không ngồi rồi ngoài cái xác thân mình thì không còn mưu việc gì lích lợi nữa, cái sự thất bại ta bá nhường cái đời của những kẻ cũng đứng chung một hạng với ta mà không tận tụy với cái nghĩa vụ ở đời kia sao ?

Ôi ! thất bại với thất bại ! càng đồng âm mà không bao giờ là cùng đồng nghĩa. Đời người nhất lại vì mục-đích của bi vọng mình, tăng thân vì nghĩa-vụ đối với đời người thời là người đáng kính, ta không nên lấy làm thường. Con người trọng nhất là tấm thân, mà cũng còn có ngày cái chí khí tiêu ma đi, máu không chạy được, óc không nghĩ được, bấy giờ chỉ là một đống thịt hôi thối còn có giá-trị gì ! !

Lão Gia-Tắt xưa đã từng vâng lời vua Võ-Vương xách đầu người đi bán, mà trót buổi rồi mang về tâu lại rằng : « đầu người là vật hèn hạ không ai mua. » Ôi ! thử hỏi ai là người chẳng tâm nghĩ đến nông nỗi ấy ? Ai là người mà có chí khí như vua Võ-Vương chỉ coi cái đầu người là vật để tiện không thể bị kịp với đầu thú vật kia ?

Không cần kể những lúc gặp chuyện bất kỳ, thân người chết rồi phải bị mổ xẻ để nghiệm xét như ta thường thấy, mà ngay như các nhà tài-trí các bậc bác-học trước-danh nhiều vị cũng xin rằng : sau khi mình thác rồi nhà chuyên môn cứ mổ óc mình ra để nghiên-cứu. Coi đó thời biết là con người lúc sinh-tiền đã mang tấm thân ở đời quyết rằng : trả nợ đời mấn kiếp chưa gọi đủ, mà lúc từ hậu còn chú-tâm để vun bồi nên cái công đức cho người sau. Để không lấy xác người làm quí, mà tự mình cũng coi cái xác mình làm khinh. thời có ra là người tự nên vì đời hơn vì mình, có điều xuất sắc cái tấn kịch của ông Tạo đã đem vai mình đóng vào đó.

Đáng khinh thay con người ấy. Đã nung đúc nên lòng khẳng khái, khôi mang theo tấm thân người.

(A. H. B.) T. Q. Tiêu.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Thần nha-phiến

Thời bấy giờ, phủ-giá X. đem giã hạ đến nơi đồng không mông quạnh. Trời cao đất rộng, phong cảnh tịch-mịch bao-la. It kẻ qua người lại. Hằng ba sa-số người theo ông, đi từ sáng đến tối, cứ đi như thế hết ngày lẫy sang ngày khác. Đêm không có cửa nhà đành nằm đất gối sương. Y-phục không đủ che thân, lửa nựa không có, cứ đi bộ hoài. Dầu mưa dầu nắng bao trái tháng ngày ở không cả h đồng mông mênh ở miền sa-mạc, nên mau da sạm đi. Tóc rễ tre rối bù trong óc không còn có tư-tưởng chi cả. Không ai biết bọn ấy ở đâu kéo đến. Bọn ấy đã đi đến miền cực-bắn Hộ kéo nhau đến một khu rừng gồm ghề kia là nơi lẩm bảo nhiều hổ và các vị thần linh. Cái « rừng cấm » ấy ở trong một nước sắp mở mang bờ cõi, nên thần giữ không cho người tiến đến.

Một hôm, ông sai cũng mần ở trên một con sông rất rộng ở đằng xa xa, trong rừng cấm nghe thấy cảnh cây la đà ông ven bờ sông đi một thôi dài đến gần rừng ấy, đứng ngắm phong cảnh hồi lâu. Từ phía đông trời tối om đến phía tây trời đỏ ối trông rừng rộng rãi, không biết đâu là giới hạn. Ông lắng tai nghe gió thổi cành rung lá rụng, phảng phất nghe thấy tiếng như than như vãn tiếng sầu tiếng thét. Đó là loài sơn lâm — bạo và hổ — thấy giống người đến gần mà mình đuổi đi. Mọi người đi đó thấy bình như hung thần từ từ kéo đến, sợ vỡ gai gốc. Trong khi ngạc-nhiên - dân đứng giữa miền đó ngẫm công việc mới làm xong và ngẫm nghĩ đến công việc làm sau này Những người phá rừng bỉ chết, đến con chúa cũng đã qua đời. Nhưng con cháu đời thứ tư vẫn kiên tâm khai khẩn.

Phú-ông đứng trên đỉnh núi cao trông xuống bảy con đường có những con hổ bằng đá ở xung quanh lăng mộ. Đến đời thứ năm, nhân dân cày cấy, lân ngày cánh đồng có thành ra ruộng nương. Trong nước ruộng lúa xanh tốt. Loài hổ thế thua kẻo nhau đến nỗi miền cực-bắn ấu nấp. Loài voi bị bắt để giúp việc người. Rồng bị tiêu diệt hết. Nhân dân một ngày thêm đông.

Khi trong nước đã có vườn có ruộng, đến thời-kỳ lập tỉnh thành. Lâu nhà khắp mọi nơi : trên bờ sông bờ biển, trên núi, trong rừng Lần lần đến thôn xã, lâu đài. Nơi nhiều dân cư, lập tỉnh lị, cửa nhà công việc man mác. Nhân dân biết lấy lá dâu nuôi tằm, lấy tơ dệt lụa may quần áo Thế là nhân trí thắng thiên-cơ Dân tóa kinh thành làm đến chúa sơn sơ thiếp vàng để thờ.

Để-đô dựng nên ở trên một con sông kia.

Phú-ông thấy mình nằm dưới trướng gia hạ quậy quần ở đằng xa xa mái hương xa thơm phưng phức. Ủ, Phú-ông nằm dưới trướng tay cầm đọc-lầu, mồm hát, lấy làm khoái-chí. Trong khi đối diện thiên mặt đó. Phú-ông lấy làm khoái-lạc vô cùng ! Ngoài trướng đó, ai nấy đương chìm đắm vào nơi công thuốc, đèn pha lê, đọc-lầu thức. Ở nơi biên-thùy băng tuyết trắng xóa, chỉ nơi thông-giữ cũng thấy khói nha-phiến thơm ngào ngạt. Đi đến đâu có nha-phiến là cảnh tượng có vẻ vui và thái-bình, chuyện nỡ nhìn gạo rang vậy. Nước thành-lập từ đấy ; nước giàu nước thịnh ; dân lấy khói thuốc làm cái sướng cực-điểm . . . . . .

Khi mặt trời rạng đông, Phú ông tỉnh giấc hoàng-lương. ở trong trướng bước chân ra, đôi con mắt sáng quắc. Ngẫm đi ngẫm lại thấy một cái đọc-lầu cái đèn và hộp nha phiến Tiền mặt đồ đã biến từ bao đêm.

Phú-ông ngẫm rằng thật là một cái đi hại cho mọi người.

Nhưng, thau ôi ! đã biết mồi, khó lòng mà thoát ly được cái hại nha-phiến ! !

T. Q. B.

Chuyện kỳ khói

Đức tính của các ông chồng

Bà Đ., bà Phán, bà Huyện, bà G.áo, trong khi vui chuyện, kể đến đức-tính của các ông chồng.

Bà Đ. — Ông tôi hiền thì hiền đông, bay tỏ mò, nhẩy *quen chân* mỗi đêm tiêu độ hai ba đồng.

Bà huyện. — Quan tôi không mấy khi ra chơi ngoài... hàng ngày chén say, *quen tay rót*, chả ra gì mỗi tối có con cũng thua ba bốn đồng.

Đoạn rồi các bà vừa cười, vừa nói. — Tiếng các ông chơi bời như thế, song còn được nhờ, vì kiếm ra tiền, chứ không phải là tay phá. Kia còn ông giáo nhà tu, đức tính thế nào ?

Bà giáo. — Cận cháu nết na, thảy-my thuốc xái không, giai gái không, rượu chè có bợc chén không, hàng ngày chăm chỉ dạy học, tính ưa văn chương, hay ngâm vịnh, thế mà tiêu pha cũng chả kém gì các quan đâu.

Các bà kia cùng nói : — Bà nói lẹ, ông giáo như thế, thì tiền đi đâu đông vào ?

Bà giáo. — Bẩm, thế mà mỗi tối cũng *vào tai* mất đến bốn năm đồng.

Lục-Thiên.

Một cái bi-kịch

Một người cai Tây bị hại

Báo *France Indochine* có đăng rằng :

Tối thứ bảy vừa rồi, 15 Avril, người cai kèn Loseille ở đại-đội Lê-dương đang ngồi trong nhà với người vợ Annam thì bỗng nghe tiếng kêu và tiếng đập vào cửa phòng thuỷnh thuỷnh Người cai nước ra xem cho biết cái gì, mới mở hé cái cửa ra thì bị ngay một nhát dao vào ngực đâm suốt quả tim, mà ngã gục xuống chết ngay.

Kẻ ác-phạm là một tên lính pháo-thủ, nghe đâu có dan-díu với thím cai ấy.

Trại binh được tin ấy bèn cho đi bắt giải người pháo thủ ấy tống giam ở trại.

Một người lính Lê dương khác nghe tiếng rầm-rĩ chạy lại thì chính bị thương ở mặt và ở mắt.

Ngày 17 Avril đã cất đám người cai Loseille. Quan dự thẩm binh đang tra hỏi việc này Nay mai sẽ đem vào Tòa án binh xử.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 21 Avril này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 0 f. 18.

Tin tàu. - Ngày 22 Avril, hồi 11 giờ tàu *Angkor* sẽ khởi hành ở Saigon đi Bắc-kỳ.

Những điều dự-định của quan Toàn-quyền Maurice Long. — Ông chủ-nhiệm báo *Impartial* ở Saigon có được yết-kiến quan Toàn-quyền Maurice Long trước khi ngài thượng-lộ, thì có viết ở trong tờ báo ấy mấy dòng sau này :

« Ngày hôm nay, tôi có được cái danh dự vào yết-kiến quan Toàn-quyền. tôi thấy qui-thể đi được bình phục thì lấy làm mừng lắm ; tuy ngài có gầy đi đôi chút. nhưng diện mạo đã bình thường, coi đó thì biết rằng bệnh ngài nay đã trị được rồi.

Nhân dịp ấy, tôi có được tiếp chuyện quan thì hiểu thuộc-địa thì ngài có ngỏ cho tôi hay những việc ngài đã dự định.

Quan Toàn-quyền Long tới qui-quốc thì ngài sẽ đến ngài ngay tại Bourboule trong một tháng để cho khỏi hẳn bệnh sốt rét ngã nước.

Ngài rồi ngài sẽ lên Paris để lo về các công việc của Đông-Pháp. Ngài sẽ thương-thuyết với quan Thượng-thư Thuộc-địa và ông nghị-viên Namsỹ về những vấn-đề quan-trọng.

(*Xem trang thứ ba, cột thứ hai*).

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(**Ba-la-gia-luân Tử-tước**)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

Nghe thấy lời nói ấy cặp mắt rất trong-sạch tinh khiết của *Ra-ôn* dường như cũng phải lóa đi đôi chút. Bá-tước mỉm cười một cách ngọt ngào, giọng nói vẫn bình-thường mà nói rằng :

— Giờ ta hãy nói chuyện khác. Tử-tước lại sắp về ngũ chờ ?

— Thưa bá-tước, không ; con chỉ việc ở đây nốt cả ngày hôm nay với bá-tước. May thay, Điện-hạ không còn định cho con việc gì khác nữa, thật con đã được như lòng sở-ước.

— Thánh-thần vẫn khang an ?

— Dạ, Hoàng - thượng mạnh giỏi lắm.

— Còn Đức-ông Thân-vương ?

— Điện-hạ vẫn được như thường.

Bá-tước quên không hỏi đến *Mê-ta-linh giác-chủ*, đó là một thói quen cũ đã lâu ngày.

— Nếu vậy, *Ra-ôn* nếu con chỉ việc ở đây với ta, thì ta cũng cho con cả ngày hôm nay. Con hãy hôn cha đi.. nữa... nữa. Tử-tước, con ở đây với cha cũng như ở nhà con vậy... A ! kia lão *Ghi-mô* nhà ta đã vào kia... Lại đây, *Ghi-mô* Tử-tước muốn hôn cả nhà người đó.

Ông lão không chờ phải nhắc lại, dang ngay tay chạy đến. *Ra ôn* cũng đứng ra đón, để cho lão được nửa đường. Bá-tước rằng :

Giờ, con hãy ra chơi ngoài vườn với ta, ta dẫn con đi xem gian nhà ta mới làm thêm ở những tác con ở nghỉ Ta ra ngồi đó mà xem ruộng nương vụ rét năm nay với hai con ngựa tơ mới tậu để con kể cho ta nghe tin tức những bạn-bè ta ở *Ba lê*.

Bá-tước gặp cuốn thả-thư lại, khoác tay con mà dắt ra vườn. Lão *Ghi-mô* có vẻ buồn, nhìn *Ra-ôn* đi đầu gần chẳm cửa, vuốt bộ râu cằm bạc phơ phơ mà thở ra một tiếng thật dài :

— Lớn rồi !

Câu chuyện Cô-bô-li, Cô-bôn với một nhà bác-ông có đại-tài mà không có tiếng.

Trong lúc *La-phe* cùng *Ra-ôn* công-tử đi xem nhà mới lập, ngựa mới mua, thì độc-giả lại cho phép ta cùng trở lại *Ba lea* mà xem những sự xôn xao nhộn nhịp khác hẳn ngày thường Cái tin của *Ra ôn* mang đến đã làm cho xôn xao nhất là những nơi khách sạn trú phường, Vua với cả triều thần cùng đến *Ba-loa*, nghĩa là một trăm nhà kỵ-sĩ, mười cỗ xe, hai trăm con ngựa, bao nhiêu thầy thì hầy nhiều đầy tớ, tất cả bấy nhiêu người biết chừa vào đâu cho hết. Mà cái tin kia ngày một loang rộng mãi ra, khác nào như một hòn đá ném xuống mặt hồ phẳng lặng mà nhành nhành khoang tròn ấu mãi ra xa, thì những nhà quí phái ở quanh vùng đó có ít chi trong hai ba giờ nữa sẽ kéo nhau lại cả, bấy nhiêu người bỏ ở vào đâu ? Thành-phố *Ba-loa*, sáng ngày yên lặng như thế, tà đã thấy thật là phồn nhu nhỡ vậy mà nghe tin nhà vua sắp đến, tức thì nhộn nhịp trong bừng Tất cả bao nhiêu những kẻ hầu dầy tớ trong đ ọ, có các tướng-sĩ đốc thúc, chạy ra tỉnh sắm đồ thực phẩm. Mười lên trạm phòng nguy đến các kho ở *Sâm bo* lấy thịt bắn, đến các nơi trái lưới ở *Bovong* lấy cá, đến các vườn ở *Chi bạch-ni* lấy thanh bông hoa quả. Những nệm qui, những đèn treo mấy mươi ngọn có dây xích mạ vàng, xưa nay vẫn cất trong kho, bấy giờ đem lôi ra hết. Một lũ những quân nghèo khổ đói rách quét dọn các sân, cọ rửa những thềm đá, đàn bà thì ra lăng trong các cánh đồng ngoài bờ sông *Loa* để mang hoa cỏ về cấy cho sân điện thêm màu hồng rậm lục. Cả thành phố không muốn kém cái cách trang hoàng sạch sẽ ấy, mới đem những chỗi cỏn bàn chải với thật nhiều là nước ra mà cọ rửa. Những rãnh ở phố trên đầy ụ những thứ nước hoa ấy, chảy xuống phố dưới mà thành sông thành suối. Những phố lát gạch thường khi thật bùn lầy bẩn thỉu, bấy giờ cũng được cọ rửa sạch sẽ, ánh mặt trời rọi xuống coi lóng lánh như kim-cương. Những phường nhục đã sắp sửa sẵn. Tiền nong trong các ô kéo lôi ra, chuyển đến nhà hàng các bác lái bán rẻ đánh giá, bán *bảng lạn*, chúng là những hoa vải bước cái *gnom*. Các bậc nội trợ mua hàng, mua thịt, mua các đồ vật liệu về tích trữ. Nhiều nhà trưởng-giả, đồ ăn thức dụng lích trữ như để dùng trong những lúc bị vây, họ không còn việc gì làm nữa, mới thấng những bộ áo lết rõ bánh bao rồi đạo ra ngoài cửa thành để được trông thấy nhà vua đến, trước cả mọi người. Họ đã biết đến đêm hôm ấy mà có lẽ đến tận sáng hôm sau long gió mới ngủ đến nơi. Nhưng chỉ đợi lâu gì, họ chẳng phải là một thứ điên-rồ ; mà điên rồ thì chẳng phải là hi-vọng quá đa sao ?

Ở bên đường thành-phố, cách *Cô-thành* chỉ độ trăm bước, vào khoảng giữa lâu-đài và công-viên trong một phố cũng đẹp, bấy giờ gọi là phố Cũ, mà hầu cũng cũ lắm thật, có một tòa nhà cổ mái nhọn, hình dáng nặng nề, nhà dưới có ba cửa sổ mở ra đường, từng trên có hai cửa, từng thượng có một cái mặt cáo con con. Cái nhà đó hình tam giác, ở ba đầu nhà, người ta vừa xây một cái chòi vuông. lối hẳn ra ngoài phố, phong tục thời bấy giờ làm nhà như thế là thường không có ai cấm đoán, Phố vì thế mà hẹp đi thấy một phần tư, nhưng cái nhà đã vì thế mà rộng ra được gần một nửa ; như thế chẳng là cần lắm hay sao Tục truyền rằng cái nhà mái nhọn ấy, trong thời vua *An-ri đệ tam*, có một viên thanh-ngỉ ở, Hoàng-hậu *Ca-te-rin* có ngự vào nhà đó, người thì nói là đến thăm viên thanh ngỉ, người thì nói là đến để giết chết Nhưng chắc có một điều rằng, gót ngọc Hoàng-hậu thật đã có bạ cập đến nhà ấy. Bên khi viên thanh-nghị chết đi, bị thất cả mà chết hay là tự nhiên mà chết, sự đó cũng không quan-hệ gì, cái nhà ấy bán đi, rồi bỏ hoang, mà cách xa hẳn với những nhà khác trong phố ấy. Mãi đến tận giữa thời vua *Lô-y* thập tam, mới có một người nước *Ý*, tên là *Cô bô-li*, vốn là một chân nấu bếp của quan Thống-chế *An-cư*, đến ở nhà đó. *Cô bô-li* lập một nhà khách sạn con con ở đó, chỉ ra một thứ miến rất ngon, người gần xa đến đó mà mua và ăn tắp nập. Cái nhà đó nổi tiếng là vì Hoàng-hậu *Ma-ri đe Mê-đi-xích* bị đày trong *Cô-thành* có sai người ra mua một bận. Chính hôm ấy là ngày Hoàng-hậu trèo cửa sổ vượt ra. Đến miến còn đề trên bàn, Hoàng-hậu chỉ mới nếm qua. Nhân cái nhà tam giác đó có cái câu chuyện lạ, một chuyện bức tử với một chuyện đia miến, mà bác *Cô-bô li* ta nấy ra được cái tứ đặt cho nhà mình một tên hiệu rõ là rực rỡ. Nhưng thời bấy giờ cái phận người nước *Ý* như bác *Cô-bô-li* không thể làm cho người ta tin chúng được, và lại cái tí, vẫn giữ giếm xem nay, nên cũng không dám ra mặt làm. Khi *Cô-bô-li* gần chết, bấy giờ là năm 1643, vua *Lô-y* thập tam mới bảo bà, *Cô-bô li* gọi con đến bên giường ; còn cả *Cô bô-li* là một tay phụ bếp có thể trông mong được về sau....

(*Còn nữa*).



ĐỒNG-HỒ
VỎ KÈN
BẢO HÀNH 5 NĂM
Máy chạy tốt nhất hạng
Có cả vòng đeo tay bằng giá rất đẹp
Một thứ kim có vết ở giữa quang, để soi giờ ban đêm
Giá . . . . . 5 $ 75
Bán ở hiệu :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Pho Pau-Bert. — HANOI
2009

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các-bọch của bản-hiệu đến khi sở mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ ma lắm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Trang-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert Hanoi.

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Hãy hỏi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khí quản mà đã chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã không chữa chết nhọ cả, nay hỏi những người phải đau khí quản đã kinh niên, hoặc phải đau ỉa phải ; nay hỏi các người phải những lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phải, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhọ-con. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền nhọ con cái, truyền cho cả mấy đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được!

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người sẽ hiểu không ? Nếu cứ bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, chóng chết.

Nói người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bác-sĩ MONTÈS số 54 *Paul-Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào, đáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì thấy khỏe mạnh và bớt đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ . . . 0 $ 90
Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU
Nhỏ lắm . . . . . 12 f. 00
Độ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tây theo giá bạc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Plack »
Một lọ. . . . . 4 f. 45
Độ 0 $ 70 đến 0 $ 80
Sáu lọ. . . . . 24 f. 50
Độ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . . 11 f. 50
Độ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (máu-bợ) bổ huyết
Một lọ . . . . . 11 f. 40
Độ 1 $ 60 đến 1 $ 90

● CACHETS ANTIGRIPPES ●
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cúm, về mùa hay thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào
Cách dùng : sách 3 giờ đừng-hồ uống một viên rồi uống nước rất nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nên muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rồi nhiều nước nóng rồi ở người cho nóng đến thì giờ trong 36 giờ là khỏi.

Bác-sĩ MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Quan Toàn-quyền cũng đi Marseille xem Đấu-xảo và sau cùng sẽ ở lại hạt Drôme với các nhà bản cửu cần ngài chừng một tháng.

Chừng hạ-tuần Septembre thì quan Toàn-quyền lại xuống tàu sang đây, và độ 15 Octobre thì tới Saigon, có lẽ cùng đi với M. Outrey.

Ngài lại nói rằng : « Đến nơi là tôi trù tính ngay cho xong việc làm đường hỏa-xa Saigon đi Bắc-liêu, Cà-mâu và Saigon đi Paom-penh, Battambang. Đó là việc kinh-tế thiết-yếu cần phải trù-tính ngay. Về sau này tôi còn có dịp nói chuyện với các ông nữa »

Khi từ biệt quan Toàn-quyền thì tôi được gặp Long phu-nhân. Bà lớn nói rằng bà lớn phải tạm-biệt Đông-Pháp thì lấy làm tiếc nhỏ lắm, vì nay bà lớn đã quyến-luyến hẳn thuộc-địa này rồi. Nhưng bà lớn lại mừng rằng cuối năm nay bà lớn lại trở về Saigon.»

Tại phủ Toàn-quyền. — Quan quyền Toàn-quyền Baudoin ở Cao-mên đã tại Saigon rồi. Cuối tháng này ngài sẽ ra Bắc, chừng mồng 8 Mai thì tới Hanoi.

Ngài đã định cử quan hai Levasseur làm quan hầu.

Hoãn việc thi-hành bộ Luật mới. — Đáng lẽ bộ Luật mới sửa đổi lại là luật tổ chức các tòa Nam-án Bắc-kỳ dân sự và thương-sự tố tụng pháp luật hình và hình sự tố tụng pháp đến ngày 1er Mai này sẽ thi hành, nhưng nay lại có nghị định quan Toàn-quyền cho hoãn việc thi hành đến ngày 1er Juillet 1922

Vậy bộ Luật cũ là Luật thi hành từ ngày 16 Juillet 1917 còn thi hành cho đến ngày 1er Juillet 1922 mới thôi.

Quan Thống-soái đi kinh-lược. — Quan Thống-soái Blondlat đã đi chuyến xe-lửa trưa hôm kia lên Lạng-sơn để đi kinh lược mấy hạt Lạng-sơn, Cao-bằng Chợ-chu và Chợ-mới Chừng một tuần lễ thì ngài mới về.

Các công sở và các trường học đổi giờ. — Các công sở và các trường học đã bắt đầu theo giờ mùa hè từ ngày hôm nay Sáng mở từ 7 giờ rưỡi đến 10 giờ rưỡi, chiều từ 2 giờ rưỡi đến 5 giờ.

Ông Nguyễn-văn-Giếp thôi không làm sở quan trạng-sư Bicard ở hàng Cỏ nữa bây giờ làm trạng-sư quan trạng-sư Gueyffier và Ratteleaut, hàng Bồ, số 37, Boulevard Gia-long). Xin các qui-hữu có gởi thư tờ gì, xin cứ gởi về 37 Boulevard Gia-long hay là nhà ở phố hàng Áo, số 28, (Rue des Médicaments).
3244 *Kính cáo.*

Phòng thương-mại Hanoi. — Trái với điều thứ 19 nghị-định ngày 14 Novembre 1901 định về sự tổ chức và các chức-chiếu các phòng thương mại Đông-pháp thì từ nay cho đến khi bàn cử lại, hễ số hội viên phòng Thương mại Hanoi có một tại thuộc địa kém một nửa cái số tổng cộng các hội-viên đang tại chức mà cũng đến hội nghị cả thì hội đồng cũng có thể được họp bàn.

Bi-tin. — Bản quán được tin M. Tạ-công Viết, kế toán ở G.M.R. cả gả với cô Trần-thị-Thuần là lệnh ái cụ Lý-Cậu, làm lễ thành hôn tại Nhà-thờ chánh Hanoi ngày 22 Avril này.

Vậy có lời mừng tân-lang và tân giai nhân.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Gido-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. . . . . 0 $ 30
Tiền cước mỗi quyển. . . 0 . 12
Ai ở xa, xin viết thư về cho ông BÙI-HUẤN-THÀNH
61-63 Rue du Coton, Hanoi.

Các kỳ thi bằng Sơ học tốt nghiệp. — Những ngày mở các kỳ thi bằng Sơ-học tốt nghiệp Pháp và Pháp-Việt tại Bắc kỳ thì quan Thống-sứ đã định như sau này :

Bằng Sơ-học tốt nghiệp Tây (certificat d'études primaires autrefois français) : 29 Mai.

Các đơn xin ứng thi phải gửi vào sở Học-chính Sơ đẳng Bắc-kỳ (Direction de l'Enseignement primaire) nhận cho đến ngày 13 Mai là cùng hạn.

Bằng Sơ-học tốt nghiệp Pháp-Việt (certificat d'études primaires franco-annamites) 13 Juin.

Các đơn xin ứng thi phải gửi vào sở Học-chính Sơ đẳng hỏi cho đến ngày 20 Mai là cùng hạn.

Những người ứng thi trong đơn (ấn phải khai rõ chỗ mình ở (domicile).

Thưởng hàm về việc công-thải. — Được thưởng hàm về việc công-thải là những ông có tên sau này :

Chánh bát-phẩm văn-giai (8-1)
MM Lê-v-Kinh, Phạm-đình Chân, Ng-v Quang.

Chánh cửu-phẩm văn-giai (9-1)
M. Ng-văn-Ngu.

Chánh cửu-phẩm bá-hộ (9-1)
M. Lê-công-Hoan.

Tùng cửu-phẩm văn-giai (9-2)
MM. Cao-v-Khuê, Đỗ-ngọc Liên, Ng-văn-Bang.

Tùng cửu phẩm bá hộ (9 2)
MM. Ng v-Ung Lê-v-Tinh, Phạm ngọc-Giác, Ng-v-Đoái, Ng-văn-Tac, Kiều v-Tram, Ng-v-Khanh. Đào-văn-Hoan, Ng-v-Ngan, Ng v-Tru, Bùi-v-Ngô. Ng-v-Đôi, Ng-v-Ky Đào-văn-Khoan. Ng-v-Tiên, Ng-khắc-Hai, Lê-v-Bo Ng-v-Ngu, Nguyễn-tiến-Khải, Hoàng kim-Liên, Kiều-v-Cu. Lê-văn-Đang.

CÓ NHÀ VÀ CÓ ĐẤT BÁN
Hỏi ở phố Bông-Khánh; số 33
3120

Tòa Thượng-thẩm. — Hôm thứ năm, tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này :

Cướp ban ngày. — Một hôm, tên Ng-đức-Lã tức Nức là cựu phó lý và tên Ng. đức Cát là cựu xã-đoàn biết nhà một người làng tên là Lại-Văn chỉ có hai đứa trẻ con mà thôi, còn người nhớn đều đi vắng cả, rỗ nhau vào trói hai đứa bé lại, rồi phá hòm tủ ra lấy tiền bạc đồ vật cùng quần áo đem về chia nhau. Tòa Nam-án tỉnh Bắc-ninh phạt tên Lã và tên Cát mỗi tên 5 năm khổ sai và đi lưu cướp ban ngày. Tòa Thượng thẩm y án.

Ăn lậu dân đinh. — Tòa Nam án tỉnh Kiến-an phạt tên Ng văn-Nhỉ 1 tháng tù và 55 đồng về tội ăn lậu dân đinh. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho tên ấy xuống 30 đồng và tha cho tội tù.

Hành hung. — Tên Hoàng-hữu-Khánh và Hoàng-minh Hồng là tuần phu không chịu đi tuần phòng trong làng. Một hôm nhân thấy quan sở tại về, một người tên Tòi 2 tháng tù, tên Đôi, tên Khánh và tên Hồng mỗi tên 6 ngày tù về tội đánh người bị thương và bắt những tội-nhân phải bồi 30 đồng cho người bị đánh. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho tên Tòi xuống 1 tháng tù án treo và tăng thêm 20 đồng. Còn những tên khác thì y án phạt 6 ngày tù.

Tiêu tiền công dân. — Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt tên Dương-công-Phiên và Dương-Văn mỗi tên 2 tháng tù về tội tiêu 288 đồng của công dân và bắt hai tên ấy phải bồi số tiền ấy cho làng. Tòa Thượng-thẩm tha tội cho hai tên ấy vì xét không đủ chứng cớ.

Đánh chết người, — Một hôm vì việc sổ sách trong họ tên Tựu rất nhau với tên Lê-hữu-Thông. Lúc bấy giờ tên Tựu say rượu, chạy về nhà lấy hơi chèo đến đánh tên Thông. Tên Thông giằng lấy cái hơi chèo ấy, đánh tên Tựu mấy cái vào chỗ phạm thì chết. Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt tên Thông 3 năm tù về tội ngộ sát. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho tên ấy xuống 1 năm tù.

Ăn cướp. — Tòa Nam-án tỉnh Hải-dương phạt tên Phạm-văn-Sự 5 năm khổ-sai về tội ăn cướp. Tòa Thượng-thẩm y án.

Đánh người. — Tòa Nam-án tỉnh Ninh-bình phạt tên Đinh-văn-Dinh, Đinh-văn-Nghĩa, Đinh-văn-Hành, Đinh-văn Liên, Đinh-văn Bang và Hoàng-hữu-Giao mỗi tên 10 ngày tù về tội đánh người bị thương, tòa Thượng thẩm tăng tội tên Liên lên 1 tháng tù và tha tất cả tên khác vì không đủ chứng cớ.

Một cái trộm lớn. — Lương-chung-Gin là người Khách 31 tuổi buôn bán ở Chợ-chu (Thái-nguyên) đi gặp các đồ vàng và một số tiền 7000 đồng của một người Khách nhác thì nay đã phải tổng giam để xét.

Mấy cái trộm con — Tên Ng-văn Chu, 45 tuổi, thợ chạm, lường của sư nữ là Ng-thị-Linh ở chùa Linh-Bông (hộ lực) mất một số tiền là 70 đồng ; tên Ng-v-Thái 36 tuổi, Ng-ngọc-Linh 26 tuổi ở đường thẳng phố hàng Vải ăn cắp một cái đỉnh đồng giá 30p. của cô Lê-thị-Hảo ở phố Tiên tsin, đều phải giải vào số Mật thám để xét hỏi.

VIỆC BẮC-KỲ

LAO-KAY (Phong-tho)

Một cách bắt vẹ-sầu rất kiến hiệu. — Cứ về vụ mùa Hè này, ở đâu cũng vậy, tiếng vẹ-sầu réo-rắt làm điếc tai nhức óc, như ở quanh bờ hồ Hoàn-kiếm dưới ta, và ở phía hồ Tây Bách-thảo.

Ở trên Phong thọ này là chỗ rừng núi nhiều, cái giống vẹ-sầu ấy lại nhiều lắm nữa.

Ở đường xuôi ta có bắt là cách trò chơi của mấy cậu bé ; nhưng ở đây là một việc thường-nhật, như đi bắt cá, bắt chim vậy, vì vẹ sầu (con nào chưa kèn) đem xào ăn ngon lắm, như chân-chiu rang ở nhà quê ta.

Vậy tôi thấy họ giữ vẹ-sầu về một cách rất tiệu, xin nói ra đây để độc-giả nghe, tưởng cũng không phải là một điều vô ích vậy.

Cứ chiều chiều tối đi chơi chung quanh các làng, đâu đâu cũng thấy trẻ con người lớn tâm năm tụm ba, kẻ đứng người ngồi vui vẻ lắm.

Cách họ bắt như thế nào : Họ lấy một mảnh nứa rộng độ bằng hai ngón tay, dài chừng hơn ba gang tay. Ha bên cạnh đem cắt ra từng khắc một, như răng cưa vậy.

Họ cầm cái ấy xuống đất, rồi lấy một ống nứa dài bốn gang, một đầu có đầu mắt, một đầu không ; từ đầu không đem chẻ nhỏ ra như cái lăm cho đến đầu có đầu mắt, làm như một cái chổi vậy.

Rồi trẻ-con cứ cầm đũng đầu lành đưa lên đưa xuống thật nhanh vào cái thanh nứa cắm ở dưới đất. Làm như thế thì có tiếng như ve kêu. Các người đứng chung quanh, mỗi người cầm một cành xoan to hay cành lá khác, làm như một bụi cây.

Ve ở các nơi nghe thấy thế tưởng có nhiều ve khác kêu, bay đến nhiều lắm. đậu vào cành lá cứ thế bắt lấy bỏ vào ống tre mang về rang ăn.

Con nào kêu nhiều đã xác thì chọn bỏ ra

Ở dưới ta không thấy ăn thứ sâu này, song nhiều nơi trên mạn ngược đứng làm thực-phẩm được bỏ vậy không những họ bắt ở sân, ở vườn nhà, mà lại còn đi vào rừng cách làng hai ba kilomè rss để kiếm nữa.

Việc này chúng việc hái rau, tìm măng là việc thường-nhật của bọn nữ-nhi ở chốn sơn lâm vậy.

Mỗi khi đi từng đám hàng năm bầy người chuyện trò vui vẻ lắm. Có buổi đi từ sáng sớm đến ba bốn giờ chiều mới về.

N. Q.

HƯNG-YÊN

Lại sắp có tiền đồng. — Công-ty Co-khí ở Haiphong có báo tin nay mai lại gửi thêm tiền đồng về, nhưng chưa rõ là gửi về bao nhiêu.

Còn đợi đến bao giờ ? — Ở phố Hữu-môn, có một nhà có cái mái hiên kêm xem chừng sắp đổ, mà vẫn chưa chữa. Có lẽ một ngày kia ngụy đến nhân mạng.

Ai đi qua lại nên tránh cái mái hiên ấy ra, kẻo nó đổ xuống đầu.

VIỆC KINH-ĐÔ

Còn ham mê nữa thôi ? — Từ tết đến nay, bắt đầu nhiều là người đã bị thua tiền theo nghiệp đánh thai 36 hiệu, đã từ nhà quyền qui cho đến kẻ bần cùng từ một đồng cho đến một xu, có bao nhiêu là chui vào sòng lấy hết. Sở Cảnh-sát đã mấy phen bắt được kẻ bày việc đỏ bác ấy giam phạt trị tội, nhưng cũng chẳng thấy chừa, vì rằng mỗi ngày nó thâu được thường thường ba bốn trăm bạc, cho nên dù nắng nỗi bị bắt, đứa kia mọc lên, mà người ta lại vì tham tiền mà xu trúng ba hào mà đã lỡ đi thua nhiều thời phải gỡ ; vì lại người trúng mắc may lắm khi được phần nhiều, hoa cho nên chúng nó cứ thi hành nghề ấy được mãi. Mới rồi chúng nó có ra một câu thai, cuẳng may bị người trung đông qua, đến nỗi phải chung nết cả trong một giờ đồng-hồ hoa nọa ba ngàn bạc, tổ vốn to quá, nên cách một tuần nay không thấy mọc lại nữa. May thay ! đã từ được một cái đại hoạn cho nhơn dân, chẳng khác nào một cái bệnh dịch khi đã ưu sạch. Thế mà người ta đã chịu thôi chưa ? hay là còn ham mê, nên có nơi nào mọc lên lại cứ theo đánh như cũ.

Bệnh tả, bệnh sốt và bệnh ho. — Vì mưa nắng không thường, khí trời hay đổi, cho nên người ta hay mắc phải bệnh sốt bệnh ho và bệnh tả, nhất là ở các nơi nhà thương, những người đau ba đến để hay mắc phải bệnh tả lắm ; còn như bệnh ho và bệnh sốt thời bất cứ nam-phụ lão ấu đều có mắc cả. Ấy là một bệnh thời chứng thường thấy thuốc ki-ninh trị được khỏi ngay, mà thứ thuốc ấy ở các nơi có bán rượu tại chợ quán nào cũng có, những người đau nên xóm biết dùng thương thuốc ấy mà trị được mau lành, nếu để lâu ngày thời hóa ra bệnh thương hàn nhập lý, đã rất khó chữa mà lắm khi lại phải hóa ra nguy hiểm Còn như bệnh đi tả thời thường nên kiêng ăn những loài rau sống và uống nước lã thời tự nhiên khỏi ngay.

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Trâu bò làm ngăn trở sự thông hành. — Mới rồi quan Khâm-sứ Trung kỳ đã làm tờ thông-tư nói về việc trâu bò cho ăn trên đường quan lộ chăn giữ không kỹ, hay sinh ra sự hiềm nghèo cho sự thông hành công sự vận tải Việc ấy theo như tờ biên bẩm kỳ hội đồng cản phòng Nông-thương Trung-kỳ đã kể tổ tình bình cái việc can thiệp ấy đối với sự thông hành vận tải là thế nào, ấy là một sự cần phải lo đến mà cái trách nhiệm ấy phần nhiều ở những nhà điền-chủ.

Hễn nay mùa gặt hái đang nửa chừng, những nhà điền-gia có trâu bò thường thả đi ăn các miền đồng rộng gần đường quan. khi nào cũng thấy có trâu bò đi ngang lại trên đường quan mà đứa chăn giữ thường thấy vắng. Ấy là một điều rất quan hệ, nên phòng ngừa sự bất ý kẻo mà mỗi khi xảy ra sự nguy hiểm thời chẳng những là nhà điền-chủ bị phạt mà thôi. Lắm khi phải trở ngại đến cả nông-vụ nữa. Thế thời sự đề phòng ấy, các quan đạp-hương phải nên gia tâm xem xét mà thi hành những điều lệ cho nhơn dân tuân theo như là trong một làng lổng số có bao nhiêu trâu bò thời phải cắt bao nhiêu người chăn giữ, mà mỗi khi thả trâu bò ra đồng không chỉ được đo một nơi mà đi ngang qua quãng chừng nào thì phải đề người đi theo mà giữ, mà khi đi ngang qua phải bẩm một cái thời-giờ nào cho tiện. mà mỗi khi ngang qua thời được phép đi mấy con mà lại còn cho trâu bò ăn nện cách ra đường quan là mấy thước mới hiệp cách. Nếu làm như thế thời mới khỏi cái họa-hoạn về sau.

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ
Kính đạt

Thưa các ngài cổ-đông trong Ích-hữu-thư-xã

Đúng 2 giờ ngày chủ-nhật 30 Avril 1922 này tức là ngày mùng bốn tháng tư An-nam ta, mời các ngài cổ cổ-đông trong hội Ích-hữu-thư xã đến nhà Hội-quan ở số 16, phố Ma-ty (Rue des Chapeaux) Hanoi họp Đại-hội-đồng bất thường để quyết định mấy việc như sau này :

1° Chuẩn y cho ông Nguyễn-huy-Hợi từ chức chủ-nhiệm Hội kể từ ngày 1er Mai 1922 mà đi. vì không đủ sức khỏe làm việc Hội, có giấy xin cáo với Hội-đồng kiểm-xoát.

2° Xét chọn một ông cổ đông to nhất trong Hội cử thay chức ông Nguyễn-huy Hợi.

Kỳ đại-hội-đồng này rất quan-hệ, xin làm thế nào các ngài cổng đến dự Hội-đồng cho. Nếu không về dự được, xin nhớ gửi giấy giao-quyền về cho.

Hanoi, le 21 Avril 1922
Hội đồng kiểm xoát
3246 ÍCH-HỮU-THƯ-XÃ cẩn cáo.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo hãi số việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì cho biết rõ số là ở tờ giấy gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ấy, để cho người làm để tìm kiếm. Kẻo nếu ngài thường hay kỳ tên viết bậy, hoặc thêm quá, không xác đọc được, thành ra nhiều khi bằng-quơ không biết ở mà trả lời.

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN
Chính-quán tại phố hàng Trống, số 30 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rất, ở số 68 cũng phố ấy.
Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-lịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Có xe **Ô-TÔ** cho các qui-khách đi gặp, hoặc đi các tỉnh
Giây nói số : 280 — hoặc số : 150
Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán

CÁC CUỘC ĐI XEM

SẮN-NHIÊN

Tối thứ sáu :
TỪ-BÁO HOÀN SINH
Tích hát này nói về một người đàn bà chồng vừa chết lên nhà làm chay thế mà đã phải lòng sư. Con giai con không được, mẹ sư-ông quá, đến nỗi giết con ; rồi lại còn đổ tội cho ông đồ. Chớ con can mẹ, chớ mẹ giết con, thật là thương, thật là thảm. Người chị chồn em than khéc nhiều đoạn ai oán — chỗ ông đồ bị con thật là buồn cười.

Tối thứ bảy :
LONG HỔ TRANH CÂU
Tích hát này nói về một nhà gặp phải thời loạn; vợ lạc, con đi mất, tưởng mình không còn trông mong nỗi gì, thế mà về sau lại gặp vợ gặp con, quyền cao thức cả, thật là một nhà có phúc. — Tối hôm nay có một vai vũ ra em, khuyên em, bằng bài hát ra mới; có vai thầy tướng đoán chiết-tự thực tài; tác Long Hổ tranh cầu thực vui. — Tích hát này nọi trò từ đầu đến cuối, xin các ngài đến xem sớm cho.

CINÉMA PALACE
(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 19 đến thứ ba 25 Avril 1922

Bo buổi hon ngày thứ năm có chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc lớn trong thế giới

MỘT CHUYỆN CẢO-THĂNG BÍCH-ĐÁNG
Bài-kịch dài 2 bài

"MATHIAS SANDORF"
Chia làm 2 bài
Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu thuyết của Jules Verne
KỲ NÀY CHỚP HỒI THỨ BẢY

CHÀNG SERPENTIN HỒN NHẬP CUNG-VI
Đại hài-kịch dài 2 bài
Có Marcel LEVESQUE đóng vai chính
Cười vỡ bụng

Từ 1er Avril giờ đi
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BÀ MÙI

55 giây nói 323

Nhà bà mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giống rằng « M. Trần-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn thêo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mới đến bản-hiệu nhà Bà Mùi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đủ xe.

Nay cáo-bạch
Quản-lý, M. TRẦN-DUY-HIỀN
220

Do Vũ Bá Hùng Cung Đề Petrus Ký (1971) Phục Hưng Tiếng Việt Trong Công Cuộc Văn Hóa Quần Văn Dương. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

XE NHÀ AI HỎNG

LỐP (Enveloppes)

Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG

HANOI

Mới có Enveloppes

Chambres à air — Dissolution

hiệu « A. SOLY »

để thay vào bánh xe nhà cao-xu

Giá rẻ,

Xin mua mau kẻo hết.



Hãy uống thuốc đời máu đi.

BỆNH NGOÀI DA NHƯ LÀ :

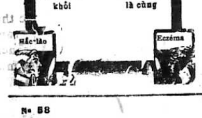
Mọn, mẩn đỏ, hắc-lào, ngứa, sưng huyết-quản, lở và các nốt mẩn khác vì bệnh giang-mai mà phải ra điều bởi tại máu cả. Vậy muốn chữa thì phải dùng một thứ thuốc thay máu rất mạnh. Thuốc thay máu thì không thuốc nào công-hiệu bằng thuốc :

Dépuratif Richelet

Dù bệnh mới hay lâu, miễn là vì máu sinh ra, thì khỏi. Thuốc này lại chữa cả các chứng đau xương, thấp nữa.

Bán ở các hàng lục-hợp to.

HẮC-LÀO	ÉCZÉMA
thì 3 tuần khỏi	thì 25 ngày là chừng



GỌI PHẤP-THƯỜNG VĂN-TÀI

Số 7, cạnh trường Y-viện

CÓ BÁN : Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . 2.300$00

CHO THUÊ : Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.

Hội ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan cẩn-thận.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lẻ. 2805

THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ ĐƯỢC, BỆNH ĐAU GAN, BỆNH BUỒN BỰC



Khi nào người ta đau não, đau gan, thì thấy không ngủ được, đau gan, đau cốt, nghĩ không ra việc, đau lưng, đau ngực, nổ thì chớp chớn, thấy trong mình khó ở mà bỉnh như điên dại, công việc không muốn làm, nếu không chịu chữa ngay thì chết cũng nên.

Trong những xứ nóng, mà muốn cho ngủ ngon giấc, khi thức dậy không thấy nặng đầu, thì chỉ nên dùng thuốc *Neurinase* Thuốc này vì dùng cũng được, đủ trẻ con, ông già, con gái, đàn bà đến tuổi hay sinh bệnh và các thứ bệnh thường gặp.

Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả. 2068

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhân, thứ năm này cũng có bán tự tâm giờ cả.

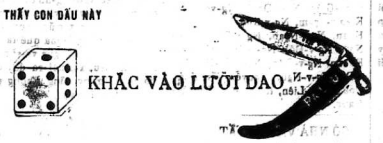
SOCIÉTÉ ASIATIQUE D'IMPORT ET D'EXPORT

Số 21, Rue Jules Ferry, ở Haiphong

CÓ BÁN : Vải, đẹ, lụa, rượu vang, rượu sâm banh, rượu cốt nhắc, các thứ đồ hộp, vân vân.

Ai muốn hỏi gì, hiệu ấy sẽ sẵn lòng trả lời và sẽ gửi ngay mẫu hàng đi. 2078

CÓ THẤY CON DẤU NÀY



KHẮC VÀO LƯỠI DAO

thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền.

PACHOD Frères & Cie LYON 2050

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN

HAIPHONG

CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN :

Tàn BẢO-THẠCH (JADE) chạy Hải-phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong

Tàn GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định.

Tàn ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định.

Tàn TÂN-ĐỆ chạy Phả-lại (Sept Pagodes), Lâm.

Tàn CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng, Kiến-an.

Tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng, Hongay.

Tàu ĐỆ-SỬ chạy Hải-phòng, Hải-dương.

Những hàng hóa thì phải xếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành

Ai cần điều gì xin hỏi tổng-cục tại Hải-phòng

Phố Bonnal số 81 — Phố Tourane số 9

TÉLÉPHONE N° 301 2011

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer, à Haiphong



XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột tinh-khiết lắm, làm ruộng bằng XƯƠNG-TÂN thì lúa rất to được gấp hai, gấp ba.

Bất-cứ thứ đất nào cũng có người dùng ĐẠI-BIỂU

Ai muốn hỏi hàn gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong: 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cửa-Đài).

Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại nhà-máy ở Haiphong

2$ 50 một tấn PH. 19/21. Thứ bột để ăn ruộng-chua.

2$ 50 một tấn PH. S Thứ bột này thông dụng cả ruộng-chua, ruộng-nguội 2030

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI

ĐƯỜNG TỪ LÝ ĐI CHỢ HIẾU

Ô tô TÂN-LÝ chạy đều 5 giờ rưỡi sáng rời chuyến xe lên thẳng Đồng-Hà và Vinh mỗi ngày.

Ô CHỢ-HIẾU (Phả-Qui) đi hai lần 1 giờ chiều đến Tân-Lý rồi lập chuyến xe lên về Vinh và Đồng-Hà.



Auto-Postale

ĐƯỜNG VINH VỀ HUẾ

Ở VINH đi hồi 4 giờ sáng đến Đồng-hà vừa kịp chuyến xe-lửa vào Huế.

Ở ĐỒNG HÀ ra hồi 8 giờ sáng sau khi chuyến xe-lửa thứ nhất ở Huế ra.

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng : kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thư và hành-khách ở ga Tân-Lý về Phả-Qui và Phả-Qui ra ga Tân-Lý. — Ở Phả-Qui có 3 phiên chợ Hiếu buôn bán rất nấp lắm. các qui-khách buôn bán ở đấy đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đồnghà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm lẫy, xin liệt qui khách đánh giấy thép trước cho bản ty. Bổ khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Tân-Lý đi chợ-Hiếu thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Tân-Ly gare ; — mà đường Vinh-Đồng-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đồng-hà gare. 2013

JAZ

RÉVEIL DE PRÉCISION



BÁN TẠI : GRANDS MAGASINS RÉUNIS HANOI.

Giá : 30 francs.

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quản Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện

SOLUTION R. HOLBÉ 3 $ 50 một chai

Thận trọng mới — Muốn giảng thuốc này phải xin đơn quan Bác-sĩ người Pháp thì mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE » 1 $ 00 một lọ

Thuốc sẽ sạch bàn-nghỉ, mới một khăng nước lạn nên đi. Công thuốc, rất hay lắm.

Máy thứ Kim-hiệu hay bán :

Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACOCYLATE B. SOUDÉ

Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai

Thuốc ho-có SIROP PECTORAL đặc-cổ, sổ-mũi. Thuốc lao chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc tiêu hiệu MONTÈS thuốc nắng = 2 $ 60 lọ 30 viên thuốc tây: = 0 $ 90 một chai

Chữa các chứng lậu : chẳng kì mới hay cũ : nặng thuốc cachets antiseptiques và thuốc blennorrhéide các Bác-sĩ thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được số số người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE » 1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh đau ở nhờ ; Kinh nguyệt không đều, hay là khí bệnh kinh đau đớn mình mẩy, nhức đau bụng, gió con, uống thuốc này đổi màu sắc lấy lại màu tốt trong mình đi ban hẳn.

ĐỒ BUỘC THUỐC

ĐỒ DÙNG ĐỂ TRI-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MÔ-SÉ

Kính-hiển, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Citrea và thuốc Brumure

Bán cuộn và bán bao kín

Bán cất và hàm lỏ

« THUỐC DÉRÉ »

0 $ 90 một chai 1/4 litre

Trị bệnh giang-mai bất kì mới hay cũ. Bằng thuốc tiêm rồi thì nên uống thuốc này cho thật mạnh. Bằng thuốc khác rồi cũng cần phải uống thuốc này thì mầy chắc khỏi hẳn được ! Thuốc này rất hay, rất quí ; nó chẳng hại gì đến sự sinh dục, lại bổ sức cho người có bệnh.

Muốn dùng thuốc gửi trong một tháng thì nên mua một quai tại Hiệu. Giá nó 1 $ 00 mỗi chai.

No 88

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

...Tôi đây dẫn đi buôn bán phương xa, nhưng ở *Bắc-kinh* cũng có mấy người trong-thức, nếu người muốn quyền giám để xin ứng-thi thì tôi sẽ viết thư nhờ người quen biết tôi giúp cho, khi người tới nơi, tự khắc được vào thi, há chẳng tiện lắm ru ! Vả tôi còn có một việc nầy, nếu người nghe tôi thì thật hay quá !

Lệ-minh-đường nói :

— Chẳng hay việc gì, xin người cứ dạy, hễ việc nên làm thì tôi làm, bằng không nên thì thôi.

HỒI THỨ XXIII

Khang nhược-sơn thuật hết nguyên ủy nhà mình cho *Lệ-minh - đường* nghe, và nói:

— Người ta thấy tôi giàu có, vẫn gọi tôi là *Khang-bách-vạn* nhưng mà kỳ thực sản-nghiệp tôi chỉ có độ 50 vạn. Tôi chỉ có một đứa con trai, năm nay mới lên 4 tuổi, tôi mong sao cho mai sau nó được hiển-vinh, để làm vẻ-vang cho tôi vậy. Tôi lại có một đứa con gái tên gọi *Thăng-kim*, gả cho người con rể tên gọi *Hoạt-toán*. Vợ chồng *Hoạt-toán* mặt ngoài giả cách phụng-thừa kỳ thực thì chỉ tham bề sản-nghiệp. Tôi có vì hẳn quyền chút phẩm-hàm Tiến-sĩ đã 24 tuổi, dẫn có sinh con trai, nhưng bao giờ cũng là cháu ngoại. Còn tiện thê thì người-dại, chỉ quá yêu con rể mà thôi. Nay tôi thấy người tài mạo khác thường chắc hẳn là tay khoa-bảng vậy tôi muốn kết-giao làm bạn, chỉ vì một già một trẻ, không được vừa đôi. Nên người có lòng yêu mà nhận tôi làm nghĩa-phụ, tôi cũng không dám mong người phải thay tên đổi họ, chẳng qua chỉ muốn sau này được dự chút ân-vinh, thế là vui lòng. Người có nghe lời thì tôi xin người theo tôi về nhà, bao nhiêu tiền quyền giám, tôi sẽ lo liệu cả, người chỉ việc sửa-soạn tiến Kinh ứng thi, chẳng hay người nghĩ thế nào ?

Lệ-minh-đường nói :

— Lão-trượng đã có lòng quá yêu như vậy, khi nào tôi dám không theo, nhưng tôi xin nói một lời : nhà tôi nguyên cũng có chút sản-nghiệp, không phải tham phần gia tài của lão-trượng đâu. Tôi xin thề rằng phăn-gia-tài kia tôi không lấy một đồng nào, tôi chỉ cầu sao cho thành danh, để lão-trượng được phong-tặng, thế là tôi mãn nguyện.

Khang-nhược-sơn nói :

— Người dẫu lập chí như vậy, nhưng giả này sẽ phải định liệu.

Lệ-minh đường sụp lạy, xin nhận *Khang-nhược-sơn* làm nghĩa-phụ. *Khang nhược-sơn* tươi cười bớt bỏ, rồi vội vàng lấy hai tay đỡ dậy mà bảo rằng :

— Được thế này thì lão-phu vui lòng lắm, nhưng chỉ sợ lão-phu phúc bạc, không biết có hưởng thụ được không ?

Lệ-minh-đường nói :

— Con đang muốn nhờ cái phúc-ấm của nghĩa-phụ, nếu con mà thành danh, chắc nghĩa phụ được phong-tặng, sao ngài-phụ lại dạy như vậy.

Khang-nhược-sơn nói :

— Hôm nay con đi nghỉ sớm, sáng mai sang phòng ta ăn uống, rồi sẽ cùng nhau khởi-hành.

Nói xong, liền trở về phòng mình yên nghỉ. Đến qui canh 4, *Khang-nhược sơn* gọi nhà thợ sửa-soạn cơm rượu, rồi sai người nhà sang mời *Lệ-minh-đường*. Bấy giờ *Lệ-minh-đường* đang thu xếp các đồ hành-lý, tên người nhà vào mà nói rằng :

— Ông tôi cho mời ngài sang xơi rượu.

Lệ-minh-đường vội-vàng gọi *Vinh-phát* dậy để giữ phòng, rồi theo tên người nhà sang ăn cơm với *Khang-nhược-sơn*. *Khang nhược sơn* lại sai người đưa bánh sang cho *Vinh-phát* ăn và bảo đi gọi xe. *Lệ minh-đường* dốc thúc người nhà xếp đồ lên xe, còn *Vinh-phát* thì cho năm trong một cái xe con-con.

Khang - nhược - sơn và *Lệ-minh-đường* cùng ngồi một xe, các người nhà theo sau. Tối hôm ấy lại tìm vào một nhà khách-sạn lớn yên nghỉ, tiền lưng đã sẵn, việc gì chẳng xong. Chỉ trong hai ba ngày nữa thì *Vinh-phát* cũng khỏi bệnh. Sáng hôm ấy đã tới thành *Vũ xương*. Người nhà trông thấy *Khang-nhược-sơn* về, đều mừng rỡ chạy ra tiếp rước.

Hoạt-toán cũng giả cách ân cần mà rằng :

— Tiện-tế không biết nhạc-phụ về, cho nên không kịp đi đón, xin nhạc-phụ thứ lỗi cho.

Khang-nhược-sơn trỏ *Hoạt toán* mà bảo *Lệ-minh đường* rằng :

— Con nên chào sui rể con đi.

Khang-nhược-sơn lại thuật chuyện cho *Hoạt-toán* biết. *Lệ-minh-đường* là nghĩa-tử của mình. *Hoạt toán* có ý không bằng lòng, nghĩ thầm : năm trước sinh một đứa con trai thì phăn gia-tài đã thiệt mất một nửa. Bây giờ lại nuôi người này làm con nuôi, có lẽ trong mấy năm nữa thì phăn nghiệp này chưa biết chia ra làm bao nhiêu phần.

Hoạt-toán nghĩ vậy, nhưng cũng gượng vái chào và mời *Lệ-minh đường* vào trong nhà. *Tôn-thị* (vợ cả của *Khang-nhược-sơn*) và người em gái *Khang-nhược-sơn* là *Khang-thị*, năm ấy đã ngoại 30 tuổi, trông thấy *Lệ-minh - đường*, đều lấy làm lạ. *Khang-nhược-sơn* thuật rõ lai-lịch cho nghe, lại bảo *Lệ-minh-đường* chào *Tôn-thị* là nghĩa-mẫu và chào *Khang-thị* là cô-mẫu. *Tôn-thị* cũng không bằng lòng, nhưng không dám nói.

Khang-nhược-sơn lại bảo *Lệ-minh-đường* chào nàng *Thăng-kim* bằng chị và bảo rằng :

— Từ nay trở đi là chị em trong một nhà.

Nàng *Thăng-kim* cũng cúi chào *Lệ-minh-đường* rồi lui vào nhà trong. Lại nói chuyện hai người tiếp chào cho *Khang-nhược-sơn* là *Khu-hương*, và *Bác-thư*, chàng ở trong sân đóm ra, trông thấy *Lệ-minh-đường* diện-mạo khôi-ngô, bình-dung tinh-nhã, đều không thể cầm lòng cho được, mới giả cách vỗ tình bước ra.

Khi gặp mặt *Lệ-minh-đường*, lại giả cách hỏi chuyện, chạy vào nhà trong. *Khang-nhược-sơn* liền gọi mà bảo, rằng :

— Chàng *Lệ-minh-đường* đây đã nhận là làm nghĩa phụ, thì dẫu cũng với hai nàng trạc tuổi bằng nhau, nhưng bao giờ cũng có tài đánh-phận là mẫu-tử, vậy cho phép hai nàng ra chào, để từ nay trở đi, ta có vâng nhà, hai nàng đối với *Lệ-minh-đường*, nên xử như tình trong cốt-nhục, không cần phải e-dè quá.

Khu-hương liền dắt đứa con xuống đất, rồi cùng *Bác-thư* cất chào *Lệ-minh-đường*. *Lệ-minh-đường* ẵm lấy đứa con bé mà hỏi rằng :

— Hiền-đệ đây tên gọi là gì ?

Khu-nương đáp rằng :

— Tên gọi *Nguyên-lãng*.

Lại nói chuyện *Khang-nhược-sơn* với vàng viết thư, sai hai tên người nhà tức khắc khởi-hành báo tin cho một người quen biết ở *Bắc-kinh*, để nhờ quyền giám, xin cho *Lệ-minh-đường* có tên ứng thi. Trong thư khai rõ tên tuổi *Lệ-minh-đường*, nhưng lại khai là nhập-tịch ở huyện *Hàm-ninh*, phủ *Vũ-xương*, thuộc tỉnh *Hồ-quảng*.

Hoạt-toán vẫn tỏ lòng đánh tức, mới một hôm với nàng *Thăng-kim* rằng :

— Ta thấy *Lệ-minh-đường* này hình như một vị nữ phương trợ vậy, cho nên diện-mạo mới sinh đẹp như thế, nay là nhạc phụ ta có ý ái chăng, vậy mới nhận làm nghĩa-tử để tránh lối nghị-luận.

(Còn nữa).

Dịch-giả NGUYỄN-VĂN-LUẬN